Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…:

# **BÀI 34: THIẾU NHI ĐẤT VIỆT**

# **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**

# ***(10 phút)***

**-** GV gắn lên bảng các tranh minh họa, mời 1 HS đọc yêu cầu Bài tập 1, 2:

*+ Bài tập 1: Nhìn tranh, cho biết các bạn nhỏ trong tranh đang làm gì?*

*+ Bài tập 2: Em biết gì về người anh hùng nhỏ tuổi trong những truyện dưới đây:* 

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi.

- GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận:

+ Bài tập 1:

*Tranh 1: Các bạn nhỏ đang tung tăng tới trường.*

*Tranh 2: Các bạn nhỏ mặc áo quốc kì, đang đặt lên ngực, hát quốc ca Việt Nam.*

*Tranh 3: Các bạn nhỏ đang chơi tro tập tầm vông.*

+ Bài tập 2: *Người anh hùng trong 2 truyện này là Trần Quốc Toản, đã lập được nhiều chiên công đánh giặc.*

- GV giới thiệu chủ điểm: *Chủ điểm này sẽ có thêm nhiều hiểu biết về thiếu nhi Việt Nam: Thiếu nhi Việt Nam chăm ngoan, học giỏi, dũng cảm, thông minh và đầy sang tạo*

# **BÀI ĐỌC 1: BÓP NÁT QUẢ CAM**

# ***(60 phút)***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Đọc trơn bài, phát âm đúng các từ ngữ, ngắt nghỉ hơi hợp lí sau các dấu câu, giữa các cụm từ. Biết đọc phân biệt lời người kể chuyện, lời các nhân vật.
* Hiểu nghĩa các từ trong bài. Nắm được diễn biến câu chuyện. Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi anh hùng Trần Quốc Toản tuổi nhỏ, chí lớn, giàu lòng yêu nước, căm thù giặc.
* Củng cố kĩ năng sử dụng câu hỏi Ở đâu? Bao giờ?.
* Củng cố kĩ năng nói lời ngạc nhiên, thán phục.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:** Bày tỏ sự yêu thích với hình ảnh đẹp đẽ của nhân vật người anh hùng thiếu niên Trần Quốc Toản.

**3. Phẩm chất**

* Tự hào về người anh hùng nhỏ tuổi của đất nước Việt Nam.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu để chiếu.
* Giáo án.

**2. Đối với học sinh**

* SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Truyện Bóp nát quả cam kể về một anh hùng thiếu niên đánh giặc cứu nước. Đó là Trần Quốc Toản. Trần Quốc Toản sống cách chúng ta hơn 700 năm. Là em của Trần Nhân Tông, khi đất nước có giặc, Quốc Toản còn nhỏ tuổi nhưng đã lập được một đội quân, dũng cảm tham gia trận chiến, laaoj nhiều chiến công, góp phần cùng quân và dân nhà Trần chiến thắng giặc Nguyên.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  **a. Mục tiêu:** HS đọc trơn truyện *Bóp nát quả cam*. Đọc trơn bài, phát âm đúng các từ ngữ, ngắt nghỉ hơi hợp lí sau các dấu câu, giữa các cụm từ. Biết đọc phân biệt lời người kể chuyện, lời các nhân vật.  **b. Cách tiến hành :**  - GV đọc mẫu bài đọc:  + Đọc trơn bài, phát âm đúng các từ ngữ, ngắt nghỉ hơi hợp lí sau các dấu câu, giữa các cụm từ.  + Biết đọc phân biệt lời người kể chuyện, lời các nhân vật.  - GV yêu cầu HS đọc mục chú giải từ ngữ khó: *giặc Nguyên, Trần Quốc Toản, vương hầu.*  - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 4 đoạn như SGK đã đánh số.  - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *xâm chiếm, căm giận, thuyền rồng, xăm xăm, lăm le,…*  - GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 4 đoạn trong bài đọc.  - GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).  - GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  **a. Mục tiêu:** HS trả lời các câu hỏi trong phần Đọc hiểu SGK trang 132.  **b. Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu 4 HS đọc 4 câu hỏi trong SGK:  + HS1 (Câu 1): *Giặc Nguyên có âm mưu gì đối với nước ta?*  + HS2 (Câu 2): *Quốc Toản quyết gặp vua để làm gì?*  + HS3 (Câu 3): *Nhà vua khen và ban thưởng cho Quốc Toản như thê nào?*  + HS4 (Câu 4): *Chi tiết Quốc Toản vô tình bóp nát quả cam nói lên điêu gì?*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu HS trả lời: *Qua câu chuyện, các em hiểu gì về Trần Quốc Toản?*  **Hoạt động 3: Luyện tập**  **a. Mục tiêu:** HS trả lời các câu hỏi trong phần Luyện tập SGK 132.  **b. Cách tiên hành:**  - GV mời 2 HS đọc yêu cầu 2 bài tập:  + HS1 (Câu 1): Đặt câu hỏi cho bộ phận câu in đậm:  a. Nhà vua họp bàn việc nước **ở dưới thuyền rồng.**  b. **Sáng nay,** Trần Quốc Toản quyết đến gặp vua.  c. **Vừa lúc ấy,** vua cùng các vương hầu bước ra.  + HS2 (Câu 2): *Hãy nói lời ngạc nhiên, thán phục của em khi đọc câu chuyện trên.*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc phần chú giải:  *+ Giặc Nguyên: nhà Nguyên – triều đình do người Mông Cổ lập ra ở Trung Quốc, bấy giờ đang âm mưu xâm lược nước ta.*  *+ Trần Quốc Toản: Em của vua Trần Nhân Tông, tuổi còn trẻ đã lập nhiều công lớn trong kháng chiến chống giặc Nguyên.*  *+ Vương hầu: người có tước vị cao do vua ban.*  - HS đọc bài.  - HS luyện phát âm.  - HS luyện đọc.  - HS thi đọc.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày:  *+ Câu 1: Giặc Nguyên cho sứ thân sang nước ta, giả vờ mượn đường để xâm chiếm.*  *+ Câu 2: Quốc Toản quyết gặp vua đe xin vua cho đánh vì cho giặc mượn đường là mất nước.*  *+ Câu 3: Nhà vua khen Quốc Toản còn trẻ đã biết lo việc lớn, rồi ban cho Quốc Toản một quả cam.*  *+ Câu 4: Chi tiết đó nói lên lòng căm giận quân giặc của Quốc Toản. Quốc Toản chỉ nghĩ đến đất nước đang bị quân giặc giày xéo, lòng đầy căm hận, vô tình bóp nát quả cam.*  - HS trả lời: *Qua câu chuyện, các em hiểu Trần Quốc Toản là một thiếu niên yêu nước. Trần Quốc Toản tuổi nhỏ mà đã biêt lo cho dân cho nước.*  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận.  - HS trình bày:  *+ Câu 1:*  *• HS 1: - Nhà vua họp bàn việc nước ở dưới thuyền rồng.*  *HS 2: - Nhà vua họp bàn việc nước ở đâu?*  *• HS 1: - Sáng nay, Quốc Toản quyết đến gặp vua.*  *HS 2: - Khi nào Quốc Toản quyết đến gặp vua?*  *• HS 1: - Vừa lúc ấy, vua cùng các vương hầu bước ra.*  *HS 2: - Khi nào / Bao giờ / Lúc nào vua cùng các vương hầu bước ra?*  *+ Câu 2: Câu nói hay quá! Quốc Toản thật đáng khâm phục!* |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…:

# **BÀI VIẾT 1: CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT**

# ***( 2 tiết)***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Nghe – viết đúng trích đoạn bài thơ Bé chơi (42 chữ). Qua bài viết, củng cố cách trình bày một bài thơ 5 chữ.
* Làm đúng bài tập lựa chọn: Điền chữ ch, tr; dấu hỏi, dấu ngã.
* Ôn lại các chữ A, M, N, Q, V viết hoa (kiểu 2) cỡ vừa và nhỏ. Biết viết hoa các tên riêng, từ ứng dụng (Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh) cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đầu nét, nối chữ đúng quy định.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:** Có ý thức thẩm mĩ khi trình bày văn bản.

**3. Phẩm chất**

* Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu để chiếu.
* Giáo án.

**2. Đối với học sinh**

* SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học ngày hôm nay, chúng ta sẽ: Nghe - viết đúng trích đoạn bài thơ Bé chơi (42 chữ). Làm đúng bài tập lựa chọn: Điền chữ ch, tr; dấu hỏi, dấu ngã. Ôn lại các chữ A, M, N, Q, V viết hoa (kiểu 2) cỡ vừa và nhỏ. Biết viết hoa các tên riêng, từ ứng dụng (Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh) cỡ nhỏ. Chúng ta cùng vào bài học.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Nghe – viết**  **a. Mục tiêu:** Nghe – viết đúng trích đoạn bài thơ Bé chơi (42 chữ). Qua bài viết, củng cố cách trình bày một bài thơ 5 chữ.  **b.** **Cách tiến hành:**  **-** GV nêu yêu cầu: Nghe – viết đúng trích đoạn bài thơ Bé chơi (42 chữ).  - GV đọc mẫu 8 dòng thơ.  - GV mời 1 HS đọc lại 8 dòng thơ.  - GV hướng dẫn thêm HS:  + Về nội dung: Bài thơ nói về các bạn nhỏ chơi trò chơi nghề nghiệp ( làm thợ nề, thợ mỏ, thợ hàn, thầy thuốc,…)  + Về hình thức hình thức, bài thơ có 8 dòng. Chữ đầu tiên và đầu mỗi dòng viết hoa. Chữ từ đầu tên bài có thể viết từ ô thứ 4 tính từ lề vở. Chữ đầu mỗi dòng viết từ ô 3.  - GV nhắc HS đọc thầm lại các dòng thơ, chú ý những từ ngữ mình dễ viết sai: *đào lên, nối nhịp cầu, thầy thuốc,…*  - GV yêu cầu HS gấp SGK, nghe GV đọc từng dòng, viết vào vở Luyện viết 2.  - GV đọc lại bài một lần nữa cho HS soát lại.  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi, gạch chân từ ngữ viết sai, viết lại bằng bút chì từ ngữ đúng.  - GV đánh giá, chữa 5 -7 bài. Nhận xét bài về: nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **Hoạt động 2: Điền chữ ch,tr; dấu hỏi, dấu ngã**  **a. Mục tiêu:** HS ch,tr; dấu hỏi, dấu ngã  **b.** **Cách tiến hành:**  - GV chọn cho HS làm Bài tập 2a và nêu yêu câu bài tập: *Chọn chữ ch hay tr:*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở Luyện viết 2, mời 2 HS lên bảng làm bài.  - GV yêu cầu HS đọc lại câu văn thơ khi đã điền chữ hoàn chỉnh.  **Hoạt động 3: Tìm tiếng bắt đầu bằng chữ ch,tr; có dấu hỏi, dấu ngã**  **a. Mục tiêu:** HS tìm tiếng bắt đầu bằng chữ ch,tr; có dấu hỏi, dấu ngã  **b.** **Cách tiến hành:**  - GV chọn cho HS làm Bài tập 3b và nêu yêu câu bài tập: *Tìm tiếng có dấu hỏi hay dấu ngã có nghĩa như sau:*  *+ Cây nhỏ, thân mềm, làm thức ăn cho trâu, bò, ngựa,...*  *+ Đập nhẹ vào vật cứng cho kêu thành tiếng.*  *+ Vật dùng để quét nhà.*  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở Luyện viết 2, mời 2 HS lên bảng làm bài.  **Hoạt động 4: Ôn tập, củng cố cách viết các chữ hoa A, M, N, Q, V (kiểu 2)**  **a. Mục tiêu:** Ôn lại các chữ A, M, N, Q, V viết hoa (kiểu 2) cỡ vừa và nhỏ. Biết viết hoa các tên riêng, từ ứng dụng (Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh) cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đầu nét, nối chữ đúng quy định.  **b.** **Cách tiến hành:**  \* Hướng dẫn quan sát và nhận xét:  - GV chỉ các chữ mẫu viết hoa A, M, N, Q, V (kiểu 2) trong khung chữ và nêu yêu cầu bài tập*: Ôn các chữ hoa kiểu 2; Viết câu ứng dụng Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_4.png  - GV chỉ từng chữ mẫu, miêu tả nhanh theo chiều chuyển độn của mũi tên các chữ A, M, N, Q, V (kiểu 2).  - GV yêu cầu HS viế các chữ A, M, N, Q, V (kiểu 2) vào vở Luyện viết 2.  \* Hướng dẫn viết tên riêng – từ ứng dụng:  - GV mời 1 HS đọc từ ứng dụng: *Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh.*  - GV giải thích cho HS: Nguyễn Ái Quốc là tên bí danh của Bác Hồ khi hoạt động ở nước ngoài.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:  + Độ cao của các chữ cái: Chữ A, M, N, Q, V (kiểu 2), H, C (cỡ nhỏ) và các chữ g, y, h cao 2.5 li. Chữ t cao 1.5 li. Những chữ còn lại cao 1 li.  + Cách đặt dấu thanh: Dấu nặng đặt dưới ê (Việt), dấu ngã đặt trên ê (Nguyễn),...  - GV yêu cầu HS viết vào vở Luyện viết 2.  - GV nhận xét, đánh giá nhanh 5-7 bài. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS luyện phát âm, viết nháp các từ dễ viết sai.  - HS viết bài.  - HS soát bài.  - HS tự chữa lỗi.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài vào vở, lên bảng làm bài.  - HS trình bày: *trăng, trở, chân, trời, trăng.*  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài vào vở, lên bảng làm bài.  - HS trình bày:  *+ Cây nhỏ, thân mềm, làm thức ăn cho trâu, bò, ngựa,...: cỏ.*  *+ Đập nhẹ vào vật cứng cho kêu thành tiếng: gõ.*  *+ Vật dùng để quét nhà: chổi.*  - HS quan sát.  - HS quan sát trên bảng lớp.  - HS viết bài.  - HS đọc từ ứng dụng.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS quan sát, thực hiện.  - HS viết bài. |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…:

# **BÀI ĐỌC 2: NHỮNG Ý TƯỞNG SÁNG TẠO**

# ***( 2 tiết)***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Đọc rõ ràng, rành mạch văn bản thông tin. Giọng đọc thể hiện sự tán thưởng khâm phục những ý tưởng sáng tạo của HS tiểu học. Phát âm đúng các từ ngừ; *ý tưởng, độc đáo, ngõ ngách, âm mưu,...*
* Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu. Nghỉ hơi dài hơn cuối mỗi thông tin.
* Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung bài: Biểu dương những ý tưởng sáng tạo mạnh dạn của thiếu nhi Việt Nam; khuyến khích HS sáng tạo.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:**
* Biết thể hiện sự thích thú đối với cuộc thi Ý tưởng trẻ thơ.
* Biết thể hiện sự tán thành với sáng kiến của các bạn nhỏ.

**3. Phẩm chất**

* Thể hiện được ý tưởng sáng tạo của riêng mình.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu để chiếu.
* Giáo án.

**2. Đối với học sinh**

* SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Tiếp nối truyện Bóp nát quả cam kể về người thiêu niên anh hùng Trần Quốc Toản sống cách chúng ta hơn 700 năm, hôm nay các em sẽ đọc bài Những ý tưởng sáng tạo. Bài này nói về trí thông minh, sáng tạo của thiếu nhi Việt Nam thời đại mới. Những ý tưởng sáng tạo của các bạn được bộc lộ qua một cuộc thi dành cho HS tiểu học. Các em hãy cùng đọc và thử xem mình có muốn gửi bài tham dự cuộc thi không nhé!*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  **a. Mục tiêu:** HS Đọc rõ ràng, rành mạch văn bản thông tin *Những ý tưởng sáng tạo*. Giọng đọc thể hiện sự tán thưởng khâm phục những ý tưởng sáng tạo của HS tiểu học.  **b. Cách tiến hành :**  - GV đọc mẫu bài đọc:  + Đọc rõ ràng, rành mạch văn bản thông tin  + Giọng đọc thể hiện sự tán thưởng khâm phục những ý tưởng sáng tạo của HS tiểu học.  - GV yêu cầu HS đọc mục chú giải từ ngữ khó: *ý tưởng, sáng chế.*  - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 4 đoạn như SGK đã phân chia các đoạn rõ ràng.  - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *ý tưởng, độc đáo, ngõ ngách, âm mưu,...*  - GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 4 đoạn trong bài đọc.  - GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).  - GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  **a. Mục tiêu**: HS trả lời các câu hỏi trong phần Đọc hiểu SGK trang 135.  **b**. **Cách tiến hành:**  - GV mời 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi trong SGK:  + HS1 (Câu 1): *Cuộc thi Ỷ tưởng trẻ thơ dành cho ai?*  + HS2 (Câu 2): *Học sinh cả nước hưởng ứng cuộc thi như thế nào?*  + HS3 (Câu 3): *Mỗi bức tranh trong bài thể hiện 1 ý tưởng sáng tạo độc đáo. Em thích ý tưởng nào? Vì sao?*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi.  - GV mời một số nhóm trình bày kết qủa thảo luận.    **Hoạt động 3: Luyện tập**  **a. Mục tiêu:** HS trả lời các câu hỏi trong phần Luyện tập SGK trang 135.  **b. Cách tiến hành:**  - GV mời 2 HS tiếp nối đọc yêu cầu của 2 bài tập trong SGK:  + HS1 (Câu 1): *Hãy nói 1-2 câu thể hiện sự thích thú của em đối với cuộc thi Ý tưởng sáng tạo trẻ thơ.*  + HS2 (Câu 2): *Hãy nói 1-2 câu thể hiện sự tán thành của em đối với sáng kiến của các bạn nhỏ được giới thiệu trong bài Những ý tưởng sáng tạo.*  - GV yêu cầu HS tiếp nối nhau bày tỏ sự thích thú với cuộc thi Ý tưởng trẻ thơ, sự thán phục với sáng kiến của các bạn nhỏ.  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc này, em hiểu điều gì?* | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc phần chú giải từ ngữ:  *+ Ý tưởng: điều mới mẻ nảy ra trong đầu.*  *+ Sáng chế: tạo ra vật mới.*  - HS đọc bài.  - HS luyện phát âm.  - HS luyện đọc.  - HS thi đọc bài.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày:  *+ Câu 1: Đây là cuộc thi dành cho HS tiểu học.*  *+ Câu 2: Hằng năm, HS các trường tiểu học trong cả nước đã gửi đến cuộc thi hàng trăm nghìn bức tranh hoặc mô hình thể hiện những ý tưởng sáng tạo rất độc đáo.*  *+ Câu 3: HS có thể trả lời: Em thích bức tranh 1 - Cân xử lí độc hại (của bạn Trần Minh Khoa) giúp phát hiện những sản phẩm có hại cho sức khoẻ con người.*  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thực hành, trao đổi nhóm.  - HS trình bày:  + Câu 1:  • Cuộc thi này hay quá! Năm nay tôi sẽ gửi bài dự thi.  • Ý tưởng trẻ thơ thật là một cuộc thi tuyệt vời!  • Thật là một cuộc thi thú vị!  + Câu 2:  • Ý tưởng làm tàu ngầm Mực cứu hộ thật tuyệt vời!  • Tôi rất khâm phục ý tưởng sáng tạo Cây do thám.  • Tôi rất tán thành ý tưởng sáng tạo Cây do thám...  • Các bạn HS thật thông minh, nhiều sáng kiến!  - HS trả lời: *Qua bài đọc em thấy: Thiếu nhi Việt Nam rất thông minh và có nhiều ý tưởng sáng tạo.* |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…:

# **LUYỆN NÓI VÀ NGHE: THẦN ĐỒNG LƯƠNG THẾ VINH**

# ***( 1 tiết)***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Nghe kể mẩu chuyện thần đồng Lương Thế Vinh. Dựa vào tranh và các câu hỏi gợi ý, HS kể lại được mẩu chuyện.
* Biết phối hợp lời kể với điệu bộ, động tác; lời kể thể hiện sự thích thú với nhân vật. Hiểu nội dung câu chuyện: Ca ngợi chú bé Vinh thông minh, biết xử lí tình huống.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:**
* Nghe bạn kể chuyện, biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.
* Biết nói lời ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục nhân vật của câu chuyện.

**3. Phẩm chất**

* Thể hiện sự thán phục và tự hào về thần đồng Lương Thế Vinh.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu để chiếu.
* Giáo án.

**2. Đối với học sinh**

* SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học ngày hôm nay các em sẽ: Nghe kể chuyện Thần đồng Lương Thế Vinh và kể lại được câu chuyện dựa theo tranh và các CH gợi ý. Luyện tập nói lời ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục nhân vật trong câu chuyện*.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1:** **Nghe và kể mẩu chuyện Thần đồng Lương Thế Vinh**  **a. Mục tiêu:** HS nghe giới thiệu mẩu chuyện và kể mẩu chuyện; trả lười các câu hỏi gợi ý; kể chuyện trong nhóm và kể chuyện trước lớp.  **b. Cách tiến hành:**  \* Giới thiệu mẩu chuyện:  - GV nêu YC của BT 1, chiếu lên bảng 3 tranh minh hoạ cùng 4 CH của BT 1: *Nghe và kể lại mẩu chuyện Thần đồng Lương Thế Vinh.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_5.png  - GV yêu cầu cả lớp quan sát tranh,1 HS đọc 4 câu hỏi.  - GV yêu cầu HS nói về nội dung tranh  - GV giới thiệu: *Đây là một truyện kể về trí thông minh của Lương Thê Vinh thời ông con nhỏ. Lương Thế Vinh là một trạng nguyên nổi tiếng của nước ta. Ông đỗ trạng nguyên từ năm 23 tuổi. Ông được gọi là “Trạng Lường” vì rất giỏi tính toán.*  \* Nghe kể mẩu chuyện  - GV kể cho HS nghe:  + Kể lần 1: giọng kể chậm rãi, gây ấn tượng với các từ ngữ gợi tả.  + Kể xong lần 1, GV dừng lại, mời 1 HS đọc 4 CH, sau đó kể tiếp lần 2. Cuối cùng, GV kể lại lần 3.  Thần đồng Lương Thế Vinh  (1) Từ nhỏ, Lương Thế vinh đã nổi tiếng thông minh.  (2) Có lần, cậu bé Vinh đang chơi bên gốc đa cùng các bạn thì thấy một bà cụ gánh bưởi đi qua. Đến gần gốc đa, bà bán bưởi vấp ngã, bưởi lăn tung toé dưới đất. Có mấy trái lăn xuống một cái hố sâu bên đường.  (3) Bà bán bưởi lo lắng, không biết làm cách nào lấy bưởi lên Lương Thế Vinh bèn bảo các bạn cùng đi lấy nước đổ vào hố. Nước dâng lên đên đâu, bưởi nổi lên đến đó. Chỉ một chốc, bà gánh bưởi đã thu lại được đủ số bưởi. Mọi người xuýt xoa khen cậu bé Vinh thông minh.  (4) Về sau, Lương Thế Vinh đỗ trạng nguyên. Ông được gọi là “Trạng Lường” vì rất giỏi tính toán. Ông đã tìm ra nhiều quy tắc tính toán, viết thành một cuốn sách Cuốn sách toán của ông được dạy trong nhà trường Việt Nam gần 400 năm.  Theo Chuyện hay nhớ mãi (Thái Vũ Chủ biên)  \* Trả lời câu hỏi:  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời 4 câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Câu chuyện này nói điêu gì?*  \* Kể chuyện trong nhóm  - GV yêu cầu từng cặp HS dựa vào tranh minh hoạ và 4 CH gợi ý, kể lai mẩu chuyện trên.  - GV khuyến khích HS kể sinh động, biểu cảm, kết hợp lời kể với cử chỉ, động tác.  \* Kể chuyện trước lớp  - GV yêu cầu HS tiếp nối nhau dựa vào tranh minh họa và các câu hỏi,thi kể lại mẩu chuyện.  - GV khen ngợi những HS nhớ câu chuyện, kể đúng nội dung, kể tự nhiên, lưu loát, biểu cảm.  - Cả lớp bình chọn những HS thể hiện mình xuất sắc trong tiết học.  **Hoạt động 2: Thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục**  **a. Mục tiêu:** Nói 1-2 câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục của em khi nghe câu chuyện trên.  **b. Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu 1 HS đọc trước lớp nội dung BT 2: *Nói 1-2 câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục của em khi nghe câu chuyện trên.*  - GV yêu cầu HS suy nghĩ, tiếp nối nhau nói 1-2 câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục nhân vật của câu chuyện.  - GV mời một số HS nói trước lớp.  **Hoạt động 3: Chuẩn bị trước cho Bài tập: Kể về một thiếu nhi ở tiết sau**  **a. Mục tiêu:** HS chuẩn bị để nói về nhân vật thiếu nhi mình chọn.  **b. Cách tiến hành**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu của Bài viết 2 (tiết sau).  - GV hướng dẫn HS nói về nhân vật thiếu nhi mình chọn: bạn HS biết chia sẻ với bác làm đồ chơi (Người làm đồ chơi); nhân vật anh hùng Trần Quốc Toản (truyện Bóp nát quả cam), là người anh hung Thánh Gióng;... | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS quan sát hình minh họa.  - HS đọc 4 câu hỏi gợi ý:  *+ Câu 1: Từ nhỏ Lương Thế Vinh đã nổi tiếng vì điều gì?*  *+ Câu 2: Trong câu chuyện, có sự việc gì đặc biệ xảy ra?*  *+ Câu 3: Câu bé Vinh đã thể hiện trí thông minh như thế nào?*  *+ Câu 4: Vì sao Lương Thế Vinh được gọi là Trạng Lường?*  - HS trả lời: *Tranh vẽ mấy trái bưởi lăn xuống hố. Một bà cụ cùng mấy bạn nhỏ nhìn xuống hố. Trên đầu các bạn nhỏ là những câu hỏi: “Làm thê nào đây?”. Các bạn nhỏ lấy nước đổ vào hố. Chắc là để cho bưởi nổi lên. Thật thông minh!*  - HS nghe kể chuyện.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày:  *a. Từ nhỏ, Lương Thế Vinh đã nổi tiếng thông minh.*  *b. Lương Thế Vinh đang chơi cùng các bạn thì có một bà gánh bưởi đi qua. Bà vấp ngã, bưởi lăn tung toé dưới đât. Có mấy trái lăn xuống một cái hố sâu bên đường. Bà bán bưởi lo lắng, không biết làm cách nào lấy bưởi lên.*  *c. Lương Thế Vinh bảo các bạn cùng đi lấy nước đổ vào hố. Nước dâng lên đến đâu, bưởi nổi lên đến đó. Chỉ một chốc, bà gánh bưởi đã thu lại được đủ số bưởi. Mọi người xuýt xoa khen cậu bé Vinh thông minh.*  *4. Lương Thế Vinh được gọi là “Trạng Lường” vì ông đỗ trạng nguyên và rât giỏi đo lường, tính toán. Ông đã tìm ra nhiều quy tắc tính toán, phương pháp đo lường, hệ thông đo lường, viết thành một quyển sách được dạy trong nhà trường Việt Nam gần 400 năm.*  - HS trả lời: *Câu chuyện này ca ngợi trí thông minh của “Trạng Lường” Lương Thế Vinh đã bộc lộ từ khi ông còn nhỏ tuổi*.  - HS kể chuyện theo nhóm.  - HS kể chuyện trước lớp.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS suy nghĩ, thảo luận.  - HS nói trước lớp:  *+ Cậu bé Vinh còn nhỏ mà đã nghĩ ra cách làm thông minh quá!*  *+ Lương Thế Vinh thông minh quá!*  *+ Cậu bé Vinh nghĩ ra cách lấy bưởi thật đơn giản!*  *+ Thật đáng thán phục!*  *+ Hay quá! Cậu bé giỏi quá!*  - HS chuẩn bị ở nhà. |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…:

# **BÀI VIẾT 2: VIẾT VỀ MỘT THIẾU NHI VIỆT NAM**

# ***( 1 tiết)***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Biết kể rõ ràng, khá mạch lạc về một thiếu nhi mình yêu mến dựa theo gợi ý.
* Dựa vào kết quả vừa luyện nói, viết được một đoạn văn về thiếu nhi đó.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:** Biết trao đổi cùng các bạn về nhân vật mình kể.

**3. Phẩm chất**

* Thể hiện sự thán phục và tự hào về bạn thiếu nhi.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu để chiếu.
* Giáo án.

**2. Đối với học sinh**

* SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học ngày hôm nay các em sẽ: Kể rõ ràng, khá mạch lạc về một thiếu nhi mình yêu mến dựa theo gợi ý. Dựa vào kết quả vừa luyện nói, viết được một đoạn văn về thiếu nhi đó.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Kể về 1 nhân vật thiếu nhi trong các truyện đã học đã đọc, đã xem qua phim ảnh,.../ Hoặc kể về một bạn cùng xóm, phố**  **a. Mục tiêu:** HS kể về 1 nhân vật thiếu nhi trong các truyện đã học đã đọc, đã xem qua phim ảnh,.../ Hoặc kể về một bạn cùng xóm, phố theo gợi ý SGK.  **b. Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1 và các gợi ý: *Chọn một trong hai đề:*  *a. Kể về 1 nhân vật thiếu nhi trong các truyện đã học đã đọc, đã xem qua phim ản.*  *b. Kể về một bạn cùng xóm phố.*  *Gợi ý:*  *- Nhân vật đó (bạn đó) là ai?*  *- Nhân vật đó (bạn đó) có gì đáng yêu, đáng quý?*  *- Nêu một hành động cụ thể của nhân vật đó (bạn đó) khiến em nhớ mãi.*  *- Tình cảm của em đói với nhân vật đó (bạn đó)*  - GV hướng dẫn HS:  + HS có thể kể về một nhân vật trong truyện: Thánh Gióng (Cậu bé Thánh Gióng 3 tuổi chưa biết nói cười, nghe tin có giặc bỗng lớn vụt thành một tráng sĩ, cưỡi ngựa sắt phun lửa, cầm vũ khí xông ra trận...).  + 1 siêu trí tuệ nhí: Quang Bình, 6 tuổi tham gia chương trình Siêu trí tuệ Việt Nam.  + 1 người bạn có những phẩm chất tốt.  - GV mời 1 HS khá, giỏi kể làm mẫu về một thiếu nhi mình yêu mến (có thể kèm tranh ảnh sưu tầm).  **Hoạt động 2: Viết đoạn văn (4 - 5 câu) về nhân vật thiếu nhi hoặc người bạn dựa vào những gì vừa kể**  **a. Mục tiêu:** HS dựa vào những gì vừa kể, viết đoạn văn (4 - 5 câu) về nhân vật thiếu nhi hoặc người bạn.  **b.** **Cách tiến hành:**  - GV mời1 HS đọc yêu cầu của Bài tập 2: *Dựa vào những gì vừa kể, viết đoạn văn (4 - 5 câu) về nhân vật thiếu nhi hoặc người bạn.*  - GV giới thiệu một đoạn viết đầy đủ của 1 HS: *Quỳnh Anh ở gần nhà tôi. Chủ nhật nào chúng tôi cũng đến nhà nhau. Quỳnh Anh múa dẻo và có tài bắt chước. Bạn bắt chước dáng đi của ngườỉ mẫu rất buồn cười. Chơi với Quỳnh Anh, tôi luôn rất vui. Chúng tôi sẽ thân nhau mãi. (Ngọc Mai).*  - GV yêu cầu HS viết đoạn văn.  - GV giúp đỡ những HS yếu kém; khuyến khích HS khá, giỏi có thể viết nhiều hơn 5 câu.  - GV mời một số HS đọc bài trước lớp.  - GV khen ngợi những HS viết hay, sáng tạo. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi và gợi ý.  - HS lắng nghe, tham khảo.  - HS khá, giỏi làm mẫu trước lớp.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS đọc bài. |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…:

# **TỰ ĐỌC SÁCH BÁO: ĐỌC SÁCH BÁO VIẾT VỀ THIẾU NHI VIỆT NAM**

# ***( 60 phút)***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn sách báo mình mang tới lớp.
* Đọc (kể) trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe những gì vừa đọc.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:** Biết ghi lại một số câu văn hay, hình ảnh đẹp; bày tỏ tình cảm với nhân vật trong sách báo.

**3. Phẩm chất**

* Yêu mến, thán phục và tự hào về thiếu nhi Việt Nam.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu để chiếu.
* Giáo án.

**2. Đối với học sinh**

* SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học hôm nay, các em sẽ mang đến lớp sách báo viêt vê thiếu nhi Việt Nam. Các em sẽ tự đọc và đọc lại cho các bạn nghe những gì vừa đọc, trao đổi với các bạn về nhân vật trong sách báo.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học**  **a. Mục tiêu:** HS đọc yêu cầu của bài học, chuẩn bị sách báo.  **b. Cách tiến hành:**  - GV mời 3 bạn tiếp nối nhau đọc 3 yêu cầu của tiết học.  - HS1 (Câu 1): *Mỗi học sinh mang đến lớp quyển sách hoặc bài báo về thiếu nhi Việt Nam. Giới thiệu với các bạn quyển sách của em: tên sách, tên tác giả, tên nhà xuất bản, tranh bìa.*  + HS đọc tên một số đầu sách được giới thiệu: *Thánh Gióng, Những truyện hay viết cho thiếu nhi của Nguyên Huy Tưởng, Trẻ con hát trẻ con chơi, Những truyện hay viết cho thiếu nhỉ của Võ Quảng.*  + GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: Mỗi HS bày trước mặt quyển sách mình mang đến lớp. HS có thể mang đến sách báo viết về thiếu nhi nước ngoài hoặc về nội dung khác, không đúng chủ điểm, miễn là phù hợp với tuổi thiếu nhi.  - GV yêu cầu một vài HS giới thiệu quyển sách của mình.  - HS2 (Câu 2): *Tự đọc tin tức trên báo, đọc truyện hoặc bài thơ em yêu thích.*  + GV giới thiệu bài thơ Đi tàu hoả (M) nhà thơ Trần Đăng Khoa viết khi còn là một thiếu nhi. Ngồi trên tàu hoả, anh Khoa mơ ước con tàu đưa mình đi khắp đất nước Việt Nam tươi đẹp.  + GV phân công 2 bạn đọc bài thơ.  - HS3 (Câu 3): *Đọc lại (hoặc kể lại) cho các bạn nghe một truyện (bài thơ, bài báo) em vừa đọc.*  **Hoạt động 2: Tự đọc sách báo**  **a. Mục tiêu:** HS tự đọc sách báo mình đã mang đến lớp.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giữ cho lớp học yên tĩnh để HS đọc. HS đọc sách (đến hết tiết 1).  **Hoạt động 3: Đọc những điểu đã đọc cho các bạn nghe**  **a. Mục tiêu:** HS đọc bài trước lớp cho các bạn cùng nghe.  **b. Cách tiến hành:**  **-** GV hướng dẫn HS đọc lại cho các bạn cùng nhóm nghe những gì vừa đọc.  - GV yêu cầu lần lượt từng HS đứng trước lớp, đọc lại to, rõ những gì mình vừa đọc. Các HS khác có thể hỏi thêm câu hỏi.  - GV khen ngợi HS đọc to, rõ ràng, cung cấp những thông tin, mẩu chuyện có ích và thú vị. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS chuẩn bị sách báo.  - HS giới thiệu sách mình mang đến lớp.  - HS lắng nghe.  - HS đọc bài thơ mẫu.  - HS đọc sách.  - HS đọc trong nhóm.  - HS đọc trước lớp. |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…:

# **TỰ ĐÁNH GIÁ**

# ***(10 phút)***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Hoàn chỉnh bảng tự đánh giá .
* Biết đánh dấu trong bảng tự đánh giá những điều mình đã biết, đã làm được sau Bài 32, 33, 34.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:** Biết tự đánh giá theo các đề mục cho sẵn. Trung thực trong đánh giá.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu để chiếu.
* Giáo án.

**2. Đối với học sinh**

* SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Các em sẽ làm ở nhà, hoàn chỉnh bảng tự đánh giá những điều mình đã biết, đã làm được sau Bài 32, 33, 34.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  - GV nhắc HS: HS điền nội dung còn thiếu trong Bảng tổng kết.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_6.png  - GV yêu cầu HS tự đánh dấu (v) vào Vở bài tập những việc mình đã biết và đã làm được. | - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS làm bài đánh giá. |